

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 3 năm 2016

CHỈ THỊ

Về việc triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi Quốc hội thông qua Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 thay thế Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chỉ thị nêu trên của Thủ tướng Chính phủ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 3157/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, quán triệt nội dung các quy định của Luật bằng các hình thức, biện pháp phổ biến, tuyên truyền phù hợp cho cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình;

b) Xác định công tác tham mưu Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong chương trình công tác của sở, ngành mình, ưu tiên tập trung các nguồn lực để nâng cao chất lượng đề nghị xây dựng, soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản QPPL;

c) Trực tiếp chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công và chịu trách nhiệm về chất lượng, thời hạn trình các dự thảo văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị mình tham mưu soạn thảo;

d) Chỉ đạo việc lập, vận hành chuyên mục lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan mình để tiếp nhận ý kiến đóng góp của nhân dân về chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL và dự thảo văn bản QPPL. Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, chuyên gia, nhà khoa học và đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL và dự thảo văn bản QPPL dưới các hình thức phù hợp;

d) Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho công tác xây dựng chính sách

trong đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình, soạn thảo văn bản QPPL; trang bị phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời, hiệu quả các yêu cầu tiếp cận, nghiên cứu và xử lý thông tin phục vụ cho hoạt động đánh giá tác động, soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL;

e) Tham gia thẩm định các đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình theo đề nghị của Sở Tư pháp;

g) Phối hợp với Sở Nội vụ kiện toàn tổ chức pháp chế, đảm bảo cán bộ, công chức làm công tác pháp chế đủ về biên chế, có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

h) Chỉ đạo rà soát các quy định thủ tục hành chính đã được ban hành trong các Quyết định QPPL của UBND tỉnh để có lộ trình bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương có thẩm quyền;

i) Tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực phụ trách để kịp thời tham mưu định chỉ việc thi hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, ban hành mới các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

a) Duy trì vận hành chuyên mục lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa để tiếp nhận ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân về chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh và dự thảo văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, nhất là đối với đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL và dự thảo văn bản QPPL liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân, doanh nghiệp;

b) Tăng cường kiểm tra việc tuân thủ về hồ sơ, trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh thông qua, không tiếp nhận trình UBND tỉnh hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh các dự thảo văn bản QPPL chưa đủ hồ sơ hoặc chưa qua thẩm định của Sở Tư pháp;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan để thống nhất những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các sở, ban, ngành trong nội dung các dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND tỉnh hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua;

d) Phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL, báo cáo UBND tỉnh tiến độ, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng, soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL, kiểm soát thủ

tục hành chính và đánh giá việc thi hành văn bản QPPL;

b) Tổ chức thực hiện thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình, thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh kiến nghị hình thức xử lý trách nhiệm đối với Giám đốc sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, trình, ban hành văn bản QPPL trong trường hợp dự thảo được phân công thực hiện không đảm bảo chất lượng, chậm tiến độ, không đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống văn bản QPPL;

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL, báo cáo UBND tỉnh tiến độ, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

4. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Tham gia thẩm định các đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn kiện toàn cơ cấu, tổ chức pháp chế đảm bảo đủ nguồn nhân lực có chất lượng cho công tác soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL.

5. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm:

a) Tham gia thẩm định các đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình;

b) Hàng năm, tùy khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí cho hoạt động xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL của HĐND do UBND tỉnh trình, kinh phí cho soạn thảo, góp ý, thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản QPPL, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa và theo dõi thi hành văn bản QPPL.

6. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

a) Tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL trên phạm vi địa phương mình; thực hiện quán triệt nội dung của Luật bằng các hình thức, biện pháp phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở địa phương;

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng văn bản QPPL và chịu trách nhiệm về chất lượng, về thời gian trình đề nghị, dự thảo văn bản QPPL thuộc phạm vi trách nhiệm của mình;

c) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của Phòng Tư pháp, đảm bảo đủ về biên chế và năng lực, trình độ theo yêu cầu, đảm bảo thực hiện tốt việc thẩm định văn bản QPPL do cấp huyện ban hành;

d) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thuộc địa phương mình triển khai thi hành nghiêm túc và có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

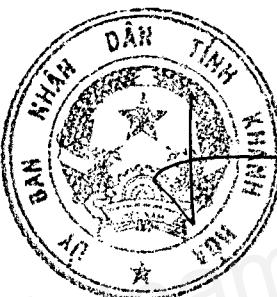
7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này, nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, DL, LT.

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh